

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HS-ST
Ngày: 27- 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn Ch; sinh ngày 02- 8- 1968 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 18, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Vũ Văn Giáp và bà Hoàng Thị Quy; có vợ là Trần Thị Ngân và có 02 con; tiền án: Ngày 04- 3- 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt ngày 22- 6- 2021; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Trần Thị Th; sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm 10, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”

- Chị Trần Thị M; sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm 18, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- Chị Trần Thị T; sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 18, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 12- 9- 2021, Vũ Văn Ch đi bộ một mình sang nhà Trần Thị Th tại xóm 10, xã B chơi. Tại nhà Th lúc này có Th, Trần Thị M và Trần Thị T đang ngồi chơi, uống nước. Trong khi uống nước, Ch và ba người trên cùng rủ nhau, thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm ăn tiền, quy định ù (có 3 phỏm) 30.000 đồng/ván, người về thứ 2, 3, 4 lần lượt mất 5.000 đồng, 10.000 đồng, 15.000 đồng cho người về thứ nhất (người ít điểm nhất), ăn cây chốt được 20.000 đồng, người không có phỏm mất 20.000 đồng. Sau đó T đi về nhà lấy 01 bộ bài tú lơ khơ rồi quay lại nhà Th. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Ch cùng Th, M, T bắt đầu đánh bạc tại phòng ngủ tầng hai nhà Th. Đến khoảng 10 giờ 45 phút thì bị tổ công tác của Công an xã B tuần tra phát hiện bắt giữ. Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 2.260.000 đồng. Trong đó, Ch khai nhận có 450.000 đồng, Th khai nhận có 430.000 đồng, M khai nhận có 950.000 đồng, T khai nhận có 430.000 đồng đều sử dụng hết để đánh bạc, khi bị bắt đều bỏ hết tiền đánh bạc xuống dưới chiếu bạc.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 18- 11- 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”; căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Văn Ch từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung; căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước 2.260.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, tịch thu tiêu hủy bộ bài lơ khơ 52 quân.

- Bị cáo thừa nhận hành vi đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì, tỏ rõ sự ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 12- 9- 2021, tại nhà chị Trần Thị Th thuộc xóm 10, xã B, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, Vũ Văn Ch cùng Trần Thị Th, Trần Thị M, Trần Thị T cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 2.260.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an xã B phát hiện bắt quả tang. Vũ Văn Ch đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích (các đối tượng còn lại chưa từng bị kết án hoặc bị xử phạt hành chính). Do đó, đã đủ cơ sở bị cáo Vũ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Tội phạm đánh bạc là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác như các tội chiếm đoạt tài sản, ảnh hưởng xấu đến từng cá nhân, đến trật tự an toàn xã hội, hạnh phúc nhiều gia đình đã tan vỡ vì cờ bạc. Vì vậy, cần thiết phải đấu tranh mạnh mẽ để loại trừ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án nhưng được xác định là tình tiết định tội nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ ở mức trong khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về việc khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp không ổn định nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 2.260.000 đồng dùng để đánh bạc đã thu giữ là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số vật chứng dùng làm phương tiện đánh bạc là bộ bài 52 quân không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp.

[8] Hành vi đánh bạc của Trần Thị Th, Trần Thị M và Trần Thị T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Giao Thủy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối là phù hợp.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch 21 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục Vũ Văn Ch nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Vũ Văn Ch;

Giao bị cáo Vũ Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.260.000 đồng (thu theo Biên lai thu số 0000055 ngày 18- 11- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy); tịch thu tiêu hủy bộ bài 52 quân (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 20 ngày 18- 11- 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Th, Trần Thị M và Trần Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã B;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp Tỉnh;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên